

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NEWTECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NEWTECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEWTECH EDUCATION AND TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108454633

3. Ngày thành lập: 02/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4, ngách 146/46, đường 19/5, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0934459898

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bốc xếp hàng hóa	5224
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
3.	Giáo dục tiểu học	8521
4.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
5.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
7.	Quảng cáo	7310
8.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
9.	Đào tạo sơ cấp	8531
10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
12.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
13.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất và các sản phẩm từ giấy và giấy bìa;	2829

14.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hàng gia dụng và các nguyên phụ liệu phục vụ may mặc;	3290
15.	Giáo dục nhà trẻ	8511
16.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559(Chính)
17.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
19.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
22.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
23.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
24.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dự luận	7320
25.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
26.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
30.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa	4610
32.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet;	6190
33.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
34.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa;	5229
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
40.	Giáo dục mẫu giáo	8512
41.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
42.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
43.	Đào tạo trung cấp	8532
44.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
45.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
46.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
47.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
48.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn phân bón, - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
49.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
50.	Cổng thông tin Trừ hoạt động báo chí	6312
51.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490
52.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
53.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
54.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
55.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
56.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
58.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

59.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
61.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
62.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
64.	Xây dựng nhà để ở	4101
65.	Xây dựng công trình điện	4221
66.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
67.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
68.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
69.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
70.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư;	6619
71.	Cho thuê xe có động cơ	7710
72.	Xây dựng nhà không để ở	4102
73.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
74.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
75.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
76.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
77.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
78.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
79.	Bán mô tô, xe máy	4541
80.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
81.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
82.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
83.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
84.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

85.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
86.	Lập trình máy vi tính	6201
87.	Đào tạo cao đẳng	8533
88.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
89.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
90.	In ấn	1811
91.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
92.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
93.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
94.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
95.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
96.	Sản xuất sợi	1311
97.	Sao chép bản ghi các loại	1820
98.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
99.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
100.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
101.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
102.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
103.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
104.	Bán buôn thực phẩm	4632
105.	Bán buôn đồ uống	4633
106.	Bán buôn tổng hợp	4690
107.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
108.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
109.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
110.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
111.	Phá dỡ	4311
112.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
113.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
114.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chông ẩm các toà nhà, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời;	4390

115.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình + Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện + Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự + Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649
116.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
117.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp;	4659
118.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
119.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
120.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
121.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
122.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
123.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
124.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
125.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
126.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	DƯƠNG TÔN BẢO	Thôn Phan Xá, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.750	475.000.000	25,000	001082014407	
			Tổng số	4.750	475.000.000	25,000		
2	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	Số 31A, Tổ 4 Văn Quán, Tổ dân phố 1, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.650	665.000.000	35,000	111618345	
			Tổng số	6.650	665.000.000	35,000		
3	VŨ CÔNG TRÁNG	Số 31A, Tổ 4 Văn Quán, Tổ dân phố 1, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.850	285.000.000	15,000	112136359	
			Tổng số	2.850	285.000.000	15,000		
4	TRẦN TUẤN NGỌC	số 8A ngõ 376 đường Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	4.750	475.000.000	25,000	001080012912	
			Cổ phần phổ thông	4.750	475.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ THỊ HỒNG NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/11/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111618345

Ngày cấp: 14/06/2011

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 31A, Tổ 4 Văn Quán, Tổ dân phố 1, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P2302, chung cư CT1, đường Ngô Thì Nhậm, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội